

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

Số: **297/2020/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Bến Tre, ngày 01 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 4362020/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-Chị Lê Thị Cẩm U, sinh năm 1986

-Anh Nguyễn Duy C, sinh năm 1979

Cùng trú tại: ấp 4, xã N, thành phố B, tỉnh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại đơn yêu cầu ngày 5/11/2020; bản tự khai; các đương sự đã thỏa thuận:

Hôn nhân: Anh Nguyễn Duy C và chị Lê Thị Cẩm U thuận tình ly hôn.

Về con chung: có một con chung tên Nguyễn Thị U Nh, sinh ngày 20/8/2010 hiện tại sống với mẹ là chị Lê Thị Cẩm U. Anh chị thỏa thuận con chung sẽ do chị Lê Thị Cẩm U chăm sóc, nuôi dưỡng

Cấp dưỡng chi phí nuôi con chung: hai bên tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Duy C và chị Lê Thị Cẩm U tự nguyện chịu lệ phí theo quy định.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Duy C và chị Lê Thị Cẩm U thuận tình ly hôn.

Về con chung: có một con chung tên Nguyễn Thị U Nh, sinh ngày 20/8/2010 do mẹ là Lê Thị Cẩm U chăm sóc, nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng chi phí nuôi con chung: hai bên tự thỏa thuận.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: các bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Về các vấn đề khác: không có.

2. Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Duy C và chị Lê Thị Cẩm U tự nguyện chịu nên phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003597 ngày 12/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, anh, chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã, phường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Lan